



BẢNG TIN HÀNG THÁNG SỐ 24

HỘI ÁI HỮU BIÊN HOÀ

A 501(c) (3) Non-Profit Organization Tax ID: 20-0094475

10731 TRIOLA LANE. HOUSTON, TEXAS 77072

DIỆN THOẠI: 713-922-5638 ** EMAIL: datlam1951@yahoo.com

Web Site: www.hoiaihuybienhoa.org

PHÁT HÀNH NGÀY 01 THÁNG 7 NĂM 2005, TẠI HOUSTON, TEXAS

LỜI CẢM TẠ

Chúng tôi, Ban Chấp Hành Hội Ái Hữu Biên Hoà nhiệm kỳ 2003-2005, xin được chân thành ngỏ lời cảm tạ Quý Đồng Hương và Thân Hữu trong suốt hai năm đã khuyến khích, giúp đỡ và ủng hộ chúng tôi hoàn tất những chương trình sinh hoạt của Hội vừa qua.

Những ngày Lễ Vía Đức Ông, buổi Tiệc Tân Niên, Bảng Tin Hàng Tháng...v.v...đạt được kết quả tốt đẹp tựu chung đều do tấm lòng thương yêu quê nhà Biên Hoà mà chúng ta cùng nhau gầy dựng và phát triển. Tuy nhiên, ngoài những sự thành công, chúng tôi, những người lo giữ mảnh vườn xứ Bưởi, kẻ mang dạn từ đường chăm sóc ngôi nhà Họ Biên Hoà, cũng không tránh khỏi phần lỗi lầm trong việc giao tế, tổ chức những buổi lễ, biên soạn bài văn, thơ ấn hành trên Bảng Tin, hay vị tình nể bạn mang đến sự hiểu lầm....

Tôi, Lâm Sĩ Đắt, cựu Hội trưởng, thay mặt cho Ban Chấp Hành nhiệm kỳ 2003-2005, hoàn toàn nhận lãnh trách nhiệm cho những lỗi lầm đã xảy ra.

Kính xin Quý Vị, cùng một Họ Biên Hoà, thương tình rộng lượng tha thứ cho và một lần nữa chúng tôi xin cảm tạ tấm thịnh tình của Quý Vị dành cho chúng tôi.

Kính chúc Hội Ái Hữu Biên Hoà luôn phát triển vững mạnh, nối liền vòng tay con dân xứ Bưởi và tạo dựng ngôi nhà Biên Hoà tốt đẹp nơi hải ngoại, để mai đây dành lại cho những thế hệ con cháu về sau.

Trân trọng kính chào,

Cựu Hội Trưởng

Lâm Sĩ Đắt

HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔ CHỨC BẦU CỬ

Ban Tổ Chức Bầu Cử trân trọng thông báo:

Ban Tổ Chức Bầu Cử đã nhận được đơn ghi danh ứng cử soạn vào ngày 20 tháng 6 năm 2005 của:

Liên Danh 1: Ứng cử viên gồm có: Đồng Hương Lâm Sĩ Đắt, Hội Trưởng, Đồng Hương Nguyễn Bửu Lân, Phó Hội Trưởng Nội Vụ, Đồng Hương Trần Văn Thanh, Phó Hội Trưởng Ngoại Vụ, Đồng Hương Bùi Văn Tuấn, Thủ Quỹ, Đồng Hương Đỗ Hà Trung Trang, Thơ Ký. Nay thông báo.

Thừa uỷ nhiệm Trưởng Ban Bác Trần-thượng Thủ và Phó Trưởng Ban Bác Lê Văn Năm

Thư Ký Ban Tổ Chức Bầu Cử, Nguyễn Văn Thịnh

Hương Hoa Bưởi

Sau một thời gian gặp gỡ, bàn thảo và vận động xúc tiến việc thành lập một Hội Đoàn Biên Hoà, chiều ngày Chúa Nhật 26 tháng 6 năm 2005 vừa qua, Quý Đồng Hương thuộc miền Nam California đã thông tin cùng Hội Ái Hữu Biên Hoà tại Houston, Texas về việc tổ chức ngày đại hội thành lập "Hội Ái Hữu Đồng Hương Biên Hoà Nam California" vào tháng 8 ngày 21 năm 2005.

Hội Ái Hữu Biên Hoà tại Houston, Texas rất hân hoan chào đón tin vui trọng đại này và xin được loan tin đến cùng Quý Đồng Hương và Thân Hữu Biên Hoà ở khắp nơi.

Muốn biết thêm chi tiết xin liên lạc về những vị sau đây: Anh **Lý Thanh Phương** (ĐT: 714-280-3073), Anh **Lữ Công Tâm** (ĐT: 714-651-9160), Chị **Nguyễn Duyên Trang** (ĐT: 626-975-5578, 626-975-5568) và Cô **Thân Ngọc Mai** (ĐT: 714-750-8761).

Kính chúc Quý Đồng Hương tại Nam California được muôn sự thành công mỹ mãn.

Phân Ưu

Được tin Nhạc phụ của Đồng Hương Anh Phạm Kim Ngôn, phu quân Chị Huỳnh Thanh Loan, là Cụ Ông Huỳnh Hữu Thanh, cựu Tổng Giám Thị Quốc Gia Sư Phạm, đã thất lạc vào ngày 11 tháng 6 năm 2005 tại Sài Gòn, Việt Nam, hưởng thọ 92 tuổi.

Hội Ái Hữu Biên Hòa thành kính phân ưu và chia buồn cùng Đồng Hương Anh Phạm Kim Ngôn và Chị Huỳnh Thanh Loan và toàn thể gia quyến. Nguyên cầu hương linh Cụ Ông Huỳnh Hữu Thanh sớm về cõi Tây Phương Cực Lạc và hưởng phước từ bi nơi chốn Niết Bàn.

Cảm Tạ

Hội Ái Hữu Biên Hòa chân thành cảm tạ Quý Đồng Hương sau đây:

Tặng Quĩ Hội: Nha Sĩ Bác Đỗ Cao Minh (France) tặng \$180 dollars, Bác Lê Hồng Sanh (Fairfax, VA) \$50, Chị Nguyễn Thị Bạch Liêng (Sunnyvale, CA) \$50 dollars, Anh Huỳnh Châu (Livington, NJ) \$50. **Tặng tiền mua tem:** Cô Hồ Thị Hạnh tặng 50 con tem. **Biên soạn:** Anh Lâm Sông Đồng. **Ấn loát:** Ông Dương Văn Chí chủ nhân nhà in CompuNet tính nửa giá tiền in, **Phát hành:** Bác Giáo Sư Trần-thượng Thủ, Anh Lâm Sông Đồng, Chị Trần Thị Dung và Cô Đỗ Hà Trung Trang.

Thông Báo

Như đã được thông báo qua Bảng Tin số 21, Web Site của Hội: www.hoiaihubbienhoa.com nay đã có thêm phần quảng cáo du lịch đặc biệt giá rẻ hơn thị trường.

Quý Vị muốn mua vé máy bay hay chương trình du lịch vùng Á châu, Mỹ châu, Âu châu...v.v., hãy vào Web Site của Hội để liên lạc với: Jennychen travel@yahoo.com. hay ĐT: 832-875-8355.

Chút Tình Quê Cho Cù Lao Phố

Cù Lao Phố, với diện tích khoảng 7 cây số vuông, qua bao thế hệ, vẫn luôn được coi như là một dải đất màu mỡ và là nơi từ xưa đến nay nổi tiếng có nhiều nhân tài, hào sảng. Bao bọc bởi sông Đồng Nai êm đềm dòng nước chảy, trải qua bao thăng trầm của những biến cố lịch sử, Cù Lao Phố, một địa danh từng vang lừng trong cuộc Nam Tiến, hiện nay vẫn còn lưu giữ rất nhiều di tích xưa hữu ích cho việc nghiên cứu văn hoá và niềm tin.

Được sự đóng góp gần 100 tấm hình của Bác Tổng Đình Bắc nhờ con cháu chụp tặng Hội để có dịp triển lãm về Cù Lao Phố hay Xã Hiệp Hoà qua hình ảnh của 11 ngôi đình, 3 tịnh xá, 8 ngôi chùa toạ lạc trong 3 ấp (Nhất Hoà, Nhị Hoà và Tam Hoà), những cánh đồng lúa vàng hạt tròn đầy trĩu nặng, vườn bưởi cây xanh trái ngọt hương lành; bến đò, cầu Gành, cầu Rạch Cát nổi nhịp thương buôn, đường rầy xe lửa, đường cái thuận bề giao thông sớm tối... chúng tôi xin in ra vài hình ảnh tượng trưng dưới đây để Quý Vị thấy và cảm nhận được chút tình chúng ta dành cho quê nhà.

Chúng tôi cũng xin thông báo cùng Quý Vị là chúng tôi đã bắt đầu khởi công làm 2 việc sau đây:

- Đóng khung hình
- Làm thành 1 đĩa DVD “Cù Lao Phố”. Chúng tôi xin kêu gọi lòng hảo tâm của Quý Vị giúp đỡ tài chánh để chúng tôi được hoàn thành nhiệm vụ.

Sau đây là danh sách Quý Đồng Hương và Thân Hữu đóng góp:

Bác Tổng Đình Bắc: 100 tấm hình, Bác Trần Minh Đức, Anh Lâm Sông Đồng tài trợ tổng quát, Cô Lê Thị Lộc tặng \$100 dollars.

1.- Viết cho các bạn ở Petrus Ký sắp qua Hoa Kỳ trong đó có Nguyễn Ngọc Diễm, Vương Thu, T.V. Thường, Ngô Thanh Nhân, v.v...(DT)

(Tiếp theo kỳ trước)

Các bạn thấy tôi đôi nghề như chong chóng, chắc các bạn cũng đoán được phần nào về những khó khăn mà tôi gặp phải trong việc ổn định cuộc sống.

Trong khi đó, một số người đi qua trước, “no cơm ấm cật”, không nghĩ gì đến tình ruột thịt, nghĩa đồng bào, chỉ biết ăn chơi phè phỡn, hết lợi rồi danh. Điển hình là vụ rượt đánh nhau trong một buổi họp để giành chức đại diện:

*Dua nhau sang ngụ xứ Hoa Kỳ
Trưởng sẽ làm nên sự nghiệp chi
Đại Tá lên thang, lau cửa kính
Giáo Sư xuống bụi, lái ta-xi!*

*Đánh nhau giữa chợ, phường vô hạnh⁸
Lợi lợi, danh danh, cái móc xì!
Múa may trong nước còn chưa đủ
Quốc phá một phần cũng tại mi*

D.T. (July 1991)

Hoặc giả, bọn chủ trương “nước đôi”: Dưới chế độ Cộng Hoà thì né tránh nghĩa vụ, dưới chế độ Cộng Sản thì cũng “xiu xiu ên ên” để hưởng lợi, rồi thì cũng OD ghe, ODP vậy, nhưng thực tế chúng không có lý tưởng, không có nghĩa vụ gì đối với quốc gia, dân tộc cả. Tôi đã mượn hình ảnh một người mắc bệnh giang mai (một thứ bệnh hoa liễu) để mô tả hình ảnh xấu xa của hạng người này.

GỬI NGƯỜI MẮC BỆNH GIANG MAI

*Đạo đức gì đâu lũ chúng bây
Ham vui nên mắc bệnh giang mai.
Mời kêu cha đó, liền kêu chó
Vừa mỉm cười đây, vội nhú mày.*

*Nghĩa vụ là gì, bây giả điếc
Lý tưởng ra sao chẳng để tại
Hề đâu có “ghế”⁹ thì bây đến
Suốt đời đi đứng cứ hàng hai*

D.T. (1991)

Hoặc giả bọn chính khách xôi thịt, chạy thì chạy trước, ai ở lại chịu cực khổ, chịu tù đày không thấu phải vượt biên, thì nay lại mắc mưu Cộng Sản, muốn trở về sớm hơn để được “ăn trên ngồi trước” mà quên đi cái nhục mất nước.

GỬI NGƯỜI ĐÓN GIÓ

*Tôi Bác đều theo đạo Thánh Hiền
Chẳng may đất nước bị truân chuyên
Bác theo quan lớn dong sang Mỹ
Tôi ở tù ra mới vượt biên*

*Nay trước nguy cơ tan rã đám
Cộng bày quỷ kế, mới “chiêu hiền”
Lăm le Bác muốn “vinh qui” sớm
Tự trung chẳng lẽ chỉ vì tiền!*

D.T. (1992)

Đấy, bạn thấy không, trước mặt mình còn nhiều vất vả, khổ cực, và nhan nhản những cảnh chướng tai gai mắt. Phải trang bị cho mình một tinh thần vững chắc, một thái độ dứt khoát, chỉ nắm lấy cái lợi, cái hay của việc làm của mình, mà quên đi những chi tiết, những sự kiện bất lợi, những khó khăn tạm thời của cuộc sống. Tránh lo nghĩ, ưu tư, phiền muộn, luyến tiếc, nguyên nhân của chứng bệnh STRESS mà nhiều người mắc phải trong cái xã hội văn minh này, và nhất là trang bị cho mình óc khôi hài, tiểu lâm để quên đi những nhọc nhằn ưu tư:

Tôi học làm bánh bao (Thân tặng các bạn ở Song Long Bakery & Restaurant)

*Học thêm nghề nữa cũng không nao
Tướng thống chế gì, chứ bánh bao.
Thuở nhỏ đã từng măng vú mẹ
Lớn lên kinh nghiệm khá dồi dào.*

*Bóp méo chỉ e tay vụng dại
Vo tròn chẳng sợ kém tài cao.
Hấp lên, bánh nở vung ấm ắp
Ước chi được cắn, sướng làm sao!*

D.T. (12-90)

Xin hẹn các bạn ở thư sau
Thân mến,

⁸ – Muốn dùng chữ “vô học” nhưng dễ đụng chạm tới những người tuy vô học nhưng có phẩm hạnh tốt. Chữ vô loại thì hơi nặng, không dùng. ⁹ – Ghế: tiếng long chỉ gái, nghĩa rộng là danh lợi.

TÌNH YÊU TRONG NỀN VĂN HOÁ VIỆT

Hội Ái Hữu Biên Hoà xin trân trọng giới thiệu cùng Quý Đồng Hương và Thân Hữu một bài viết rất đặc sắc về văn hoá Việt Nam của Giáo Sư Lu Tấn Hồng, cựu Thẩm Phán Toà Án Quân Sự. Bài này là một trong năm bài Giáo sư đã có nhã ý tặng Hội để góp phần trong phần Bảng Tin. Hội chân thành cảm tạ Giáo Sư Lu Tấn Hồng. Kính mời Quý Vị.

Tư Tưởng Việt: Biền Hoá, Thăng Hoa, Hoà Đồng

LƯƠNG SON BÁ – CHÚC ANH ĐÀI

Chúc Anh Đài già trai, rời quê nhà đến nhà thầy để cùng học với những nam sinh khác. Trong lúc chung sống học hành dưới một mái trường, Lương Sơn Bá và Chúc Anh Đài trở thành đôi bạn thật thân thiết.

Trong ba năm cùng sôi kinh nấu sử, Lương Sơn Bá vô tình cứ ngỡ rằng Chúc Anh Đài là người bạn trai thân mến, nhưng Chúc Anh Đài thì thầm yêu người bạn học của mình.

Một hôm, được tin mẹ đau nặng nơi quê nhà, trước khi lên đường trở về, nàng nhờ sư mẫu trao cho Lương Sơn Bá viên ngọc bích với lời tạ từ gắn bó hôn nhân.

Tin mẹ đau nặng chỉ là cái cớ để Chúc Anh Đài sớm trở về quê nhà vì nàng bị cha mẹ ép buộc gả cho Mã Vân Tài, con một gia đình giàu có, danh vọng và đầy thế lực. Cho nên khi Lương Sơn Bá đến cầu hôn thì bị từ chối.

Chàng thất vọng ra về với nỗi chán chường. Chúc Anh Đài gửi tặng Lương Sơn Bá mái tóc xanh, đầy ý nghĩa gắn bó. Đau buồn vì nhớ nhung và tuyệt vọng, sức khoẻ chàng ngày một hao mòn, nhuốm bệnh rồi thổ huyết chết trong vòng tay của mẹ già.

Anh Đài bằng lòng lên xe hoa với điều kiện trên đường về nhà chồng phải cho nàng dừng chân viếng mộ của Lương Sơn Bá. Pháo nổ vu quy, kiệu hoa dừng trước mộ người yêu; trong khi nàng đang tưởng nhớ người yêu chung tình thì mây đen tự nhiên vần vũ mịt trời, sét đánh vỡ ngôi mộ làm đôi. Anh Đài nhảy xuống mộ để gặp người yêu dưới suối vàng, cả hai hoá thành đôi bướm, liền cánh bay lên trời cao.

TRƯƠNG CHI – MỸ NƯƠNG

Ngày xưa có một cô gái rất đẹp tên là Mỹ Nương. Nàng là con gái độc nhất của một vị đại quan, không hề tiếp xúc với ai mà chỉ quanh quẩn trong nhà, sống xa cách thế giới bên ngoài.

Ngày ngày, Mỹ Nương ngồi trên lầu nhìn bóng con thuyền nhỏ của Trương Chi lững lờ trôi trên dòng sông với tiếng sáo du dương trữ tình. Từ xa, Mỹ Nương không nhìn thấy rõ khuôn mặt chàng nghệ sĩ tài hoa, nhưng những âm ba truyền cảm đã bay bổng đến bên nàng, Với trí tưởng tượng của người con gái dậy thì, nàng đã thêu dệt nên hình ảnh người tình lý tưởng qua vẻ phong nhã của người nghệ sĩ hào hoa.

Nhưng một ngày kia con đò vắng bóng, nàng không còn được nghe tiếng sáo trúc êm ái từ dòng sông vọng lên. Tự nhiên cảm thấy buồn, nàng âm thầm thương nhớ chàng ngư phủ thổi sáo. Ngày qua ngày, chờ đợi trong vô vọng về người tình mà mình chưa hề quen biết, nàng ngã bệnh. Cha nàng rất lo lắng. Bao nhiêu lương y đã được mời đến nhưng cũng chưa tìm ra được căn bệnh. Rồi vào một buổi sáng đẹp trời, mọi người đều ngạc nhiên và vui mừng khi thấy nét hoa úng đọt ngày nào giờ đã tươi thắm! Con đò nhỏ đã quay lại trên sông và tiếng sáo của chàng lại hoà vang trong gió.

Người tở gái của Mỹ Nương là kẻ duy nhất biết được câu chuyện, bèn đem uân khúc này trình lên cha của Mỹ Nương. Ông cấp tốc cho người tìm bằng được anh lái đò đem vào dinh để tiêu thư biết mặt. Nỗi hoài vọng chợt tắt lịm đi khi nhìn thấy dung mạo quá xấu của chàng lái đò – Trương Chi, cõi lòng chùn xuống, Mỹ Nương đành chôn sâu mối tình đầu xuống tận đáy lòng.

Ngược lại, thoáng thấy dung nhan kiều diễm của Mỹ Nương, Trương Chi đã đắm hồn trong ánh mắt giai nhân, nhưng khi quay về với thực tại, biết đây chỉ là mối tình tuyệt vọng, chàng đành lao đao quay trở lại con đò.

Đau đớn vì nhớ nhung, chàng ngày càng tiêu tụy và trút hơi thở cuối cùng. Mấy năm sau, gia đình Trương Chi bốc mộ chàng để đưa đi chôn một nơi vĩnh viễn thì thấy trong quan tài có một khối đá tuyệt đẹp, bèn đem về trang trí trên mũi thuyền. Một hôm, vị đại quan đi ngang qua thấy khối đá đẹp nên mua về, sai thợ giỏi tiện thành chén trà rất mỹ thuật. Mỗi khi rót trà vào dưới đáy chén lại hiện lên hình ảnh chàng thanh niên đang chèo đò.

Được biết chuyện lạ lùng ấy, Mỹ Nương muốn chính mình được mục kích hình ảnh đó. Nàng tự tay rót trà. Vừa được lung chén trà thì lập tức hình ảnh chàng nghệ sĩ tài hoa nhưng xấu số khoan thai vươn mái chèo lững lờ trôi trong đáy nước. Cảm xúc về mối tình chung thủy, nàng bật khóc. Những giọt lệ tình đã nhỏ xuống chén và đúng lúc ấy, chén ngọc kết tinh của trái tim si tình – liền vỡ tan ngay thành nước, hoà đồng với giọt lệ chân tình của Mỹ Nương.

Điểm giống nhau của ba mối tình nói trên là các đôi tình nhân đều yêu nhau say đắm:

Nhớ ai ra ngẩn vào ngo,

Đêm quên giấc ngủ, ngày mơ tiếng cười.

Nhưng khi bị ngăn cản thì tất cả đều lấy cái chết để chấm dứt sự cách biệt khổ đau.

(Tiếp theo kỳ tới)

PHỤ BẢN BẢNG TIN HÀNG THÁNG SỐ 24
PHÁT HÀNH NGÀY 01 THÁNG 7 NĂM 2005 TẠI HOUSTON, TEXAS

*

Vu Lan Nhớ Ngoại
(tiếp theo kỳ trước)

Chúng tôi xin được một lần nữa giới thiệu đến Quý Vị một truyện ngắn đặc sắc rất hay: “Vu Lan Nhớ Ngoại” của Bác Sĩ Trần Nguơn Phiêu. Hội Ái Hữu Biên Hoà chân thành cảm tạ Bác Sĩ Trần Nguơn Phiêu. Kính mời Quý Vị.

Ông bà khuyên hãy tiếp tục vì có đà học đang tiến. Ông bà chấp nhận vẫn có thể sống với huê lợi ít ỏi của vườn bưởi! Khi Triệu thi đỗ được bằng Tú tài, vì có cơ hội tiếp tục lên Đại học nếu chịu theo học ngành quân y hiện dịch nên Triệu đã được ngoại khuyến khích đầu quân vào Hải Quân.

Đây là một cơ hội hi hữu để được xuất ngoại sang Pháp du học. Ông bà ngoại lúc ấy đã già, không thể qua Sài Gòn đưa cháu, nhưng đã tổ chức một bữa cháo vịt là món cháu thường ưa thích để tiễn cháu ra đi!

Ba năm sau thời gian đang du học, Triệu được tin ông ngoại trở bệnh nặng. Sức ông càng ngày càng yếu vì đã phải mang nhiều bệnh khi băng rừng, lội suối lo việc đo đạc khi hành nghề hoạ đồ. Triệu được em cho hay là ngày ông ngoại Triệu mất, ông vẫn nhắc đi nhắc lại là ông vẫn chưa chết đâu, vì ông còn chờ cháu ông du học trở về! Một tuần sau đám tang, bà ngoại vốn có bệnh yếu tim có lẽ vì buồn não nên đã vĩnh viễn ra đi trong khi nằm nghỉ trên võng!

Triệu được tin buồn trong thời gian Hè, đang đi thực tập học môn học bắt buộc của Hải Quân về thuyền buồm ở Trung Tâm Huấn Luyện ở Socoa, trong vịnh Gascogne miền Tây-Nam nước Pháp. Thấy Triệu bỏ ăn trong nhiều ngày, mặc dầu trong phiên học phải có sức đương đầu với sóng, gió biển, Nguyễn Sanh Nghĩa, một anh bạn người miền Trung rất am tường Phật Pháp đã an ủi Triệu bằng cách nhắc lại những lời Phật dạy về lẽ Vô Thường. Anh đã đem các tư tưởng Phật Giáo dạy lại Triệu về Sinh, Lão, Bệnh, Tử, về thuyết Luân Hồi, Nhân Quả, Tứ Diệu Đế v. v...

Vào thời ấy ở miền Nam nước Pháp không có chùa Phật. Chỉ ở Paris và ở Marseille mới có chùa mà thôi. Anh Nghĩa nhắc lại Triệu về các lễ Cầu Siêu mà Triệu đã có cơ hội tham dự lúc còn ở bên nhà. Anh đã theo lời hướng dẫn trong quyển Kinh Nhật tụng nhỏ anh vẫn thường đem theo bên mình để cùng giúp Triệu làm một Lễ Cầu Siêu đơn giản.

Sáng sớm Chủ Nhật trong tuần đó, Triệu đã lấy xe đạp đi về phía Bắc, lên một cánh đồi ở Guétary. Trong cảnh mặt trời lên buổi sáng, ngồi nhìn về phương Tây, để tâm hồn lắng dịu, vượt qua Đại Tây Dương và cả Thái Bình Dương, Triệu chú lòng làm Lễ Cầu Siêu cho ông và bà ngoại. Mặc dầu biết rằng trong các lễ cầu nguyện nên cần có tha lực của nhiều người cùng chú nguyện, nhưng cho đến nay, Triệu vẫn tin rằng lần cầu nguyện đơn côi ấy là lần Triệu thực sự được cảm thông trực tiếp với ông bà ngoại của Triệu.

Sau buổi cầu nguyện, Triệu tiếp tục ngồi lặng yên, tận hưởng những giây phút hiện tại đang được sống giữa cây cỏ, núi đồi, ánh sáng trong suốt buổi ban mai. Triệu lắng nghe tiếng chim hót, Triệu nhìn những con dế hút nước sương trên các cọng cỏ, lá cây ...Triệu chợt thức tỉnh, nghĩ đến những lời dạy của Đức Phật về Luân Hồi, về Duyên Khởi. Những cảnh vật quanh Triệu, từ ánh sáng ban mai đến cơn gió lạnh ở đại dương thổi vào, từ côn trùng đến chim chóc, từ hơi thở đến nhịp tim đang đập mạnh trong Triệu...tất cả đều như hoà hợp duyên khởi nhịp nhàng. Triệu cảm thấy hình ảnh của ông, bà ngoại Triệu vẫn còn tiếp tục sống trong Triệu cũng như huyết mạch của ông bà nhiều kiếp vẫn luân lưu trong thân thể Triệu.

Buổi sáng tinh sương trên đỉnh đồi Guétary hôm đó đã đưa Triệu đến con đường vào ánh sáng đạo Phật và kể từ đó, đã giúp Triệu có một cuộc sống an lạc trong tâm.

Trở về Việt Nam hành nghề, Triệu đã có dịp chứng kiến các tàn phá, đổ nát, chết chóc trong cuộc chiến tương tàn vì ý thức hệ. Triệu cũng phải như các đồng hương khác, bỏ xứ sau sự thất bại ở miền Nam để ra đi tìm được cuộc sống trong khung cảnh tự do. Trong nỗi đau lòng xa xứ, Triệu nhận thức thấy trong sự rủi cũng có cái may khi chứng kiến sự thành công vẻ vang của giới trẻ về học vấn, sự thành đạt về phát triển kinh tế của những đồng hương đến xứ người với hai bàn tay trắng, sự phát huy Phật Pháp và Thiền Đạo ở hải ngoại...

Sự huỷ hoại đau thương trong chiến tranh giữa hai miền Nam Bắc, sự bắt buộc đành bỏ xứ ra đi của dân chúng miền Nam, phải chăng đây là một cộng nghiệp mà Triệu phải cùng gánh chịu với cả dân tộc?

vừa tự học, nhờ ân đức tổ tiên ông bà để lại, Triệu may mắn thi đậu lấy lại được bằng hành nghề y sĩ. Cuộc sống trở lại bình thường như lúc hành nghề ở Việt Nam ngày trước. Thực ra nếu so sánh với điều kiện hành nghề tư trong 15 năm ở khu xóm lao động Thủ Thiêm bên kia bờ sông Sài Gòn, một khu phố nhỏ không có đèn điện, không có nước máy thì các tiện nghi hưởng được ở Mỹ hơn trước cả trăm lần. Dĩ nhiên, tuy việc hành nghề ở Mỹ với những dụng cụ tối tân, y dược hữu hiệu đã đem lại nhiều thích thú chuyên môn nghề nghiệp, nhưng không thể so sánh với sự mãn nguyện tinh thần khi còn làm việc trong hoàn cảnh thiếu thốn ở quốc nội.

Mặc dầu biết mình không tài giỏi trong y nghiệp, nhưng Triệu cũng cảm thấy mãn nguyện đã cứu giúp được cho bao nhiêu trẻ em gia đình lao động. Cha mẹ các em không được hướng dẫn y khoa thường thức, nên khi các trẻ con bị chứng tiêu chảy lại sợ không cho uống thêm nước. Bao nhiêu trẻ trước kia đã không được cứu sống vì trạng thái mất nước trầm trọng khi bị chứng tiêu chảy trong đêm. Cha mẹ không biết cho các em uống để cầm cự cho đến sáng trong khi không thể đem đến bệnh viện được trong giờ giới nghiêm, ghe đò bị cấm đoán không được vượt qua sông Sài Gòn. Những lúc may vá các thương tích cho bệnh nhân dưới ánh đèn dầu “manchon” nóng bức lại đem lại nhiều mãn nguyện nghề nghiệp hơn là những khi giải phẫu trong phòng mổ tối tân ở Mỹ có điều hoà không khí, vì trong lòng Triệu vẫn áy náy lo sợ có thể bị thua kiện sau này...

Triệu đã chọn một thị trấn nhỏ, có một bệnh viện 40 giường để hành nghề. Làm việc ở một làng quê ở Mỹ kể ra cũng có nhiều tiện lợi, ít di chuyển nên tránh được nhiều phiền toái và tai nạn, mọi người đều biết nhau nên tình người vẫn thấy còn được duy trì... Đã từng được dạy dỗ trong tinh thần “tri túc”, nếu “biết đủ là đủ rồi” nên Triệu thích nghi dễ dàng với cuộc sống ở một thị trấn thôn dã.

Trong các bệnh nhân của Triệu có một em bé da đen, lễ phép, rất dễ thương, thường được bà ngoại đem đến phòng mạch chữa trị. Vì được hưởng chế độ xã hội “Medicaid”, khám bệnh miễn phí nên em bé thường đến phòng mạch. Bà ngoại của em bé là một người đàn bà cao niên, ăn nói lễ độ, chững chạc, đầy phong cách. Khi nhận thấy tình trạng y tế của cậu bé không có triệu chứng gì là bất thường, nhưng lại thường xuyên xin khám bệnh nên Triệu đã đoán được là cậu bé chỉ mắc bệnh “sợ đi học”!

Biết chắc là bà ngoại cậu bé vì thương cháu nên nuông chiều, không trị được việc cháu trốn học nên một hôm Triệu xin phép bà để “lên lớp giảng luân lý”. Triệu nói với cậu bé da đen tên Robert Ford: “Cậu hãy trông tôi đây. Tôi thuở nhỏ cũng được bà ngoại nuôi nấng và đã từng được bà ngoại nuông chiều. Tôi cũng từng có dịp ngán đến trường nên òn ỹ bà ngoại xin khai bệnh để được ở nhà. Ngày nay, tôi đã thành bác sĩ, vì tôi có được một ông ngoại cứng rắn, bắt tôi phải đến trường khi không có bệnh. Kể từ nay, nếu tôi xét thấy anh thật sự bị bệnh thì tôi sẽ trị bằng thuốc chích cho mau lành, thay vì cho thuốc uống!”. Từ đó quả thật cậu bé ít thấy đến chữa bệnh hơn trước và Triệu vẫn giữ lời hứa: mỗi lần đến chữa bệnh Triệu vẫn tìm cách chích thuốc nhưng vẫn cho thêm toa thuốc uống.

Vào khoảng năm 1997, lúc đó Triệu đã di chuyển phòng mạch đến thành phố lớn Amarillo trên hơn mười năm. Một buổi trưa sắp đến giờ nghỉ, y tá cho Triệu hay có một bác sĩ muốn xin vào thăm. Trên danh thiếp thấy đề tên Robert Ford! Thật đúng là cậu bé da đen của Triệu ngày trước. Vì có việc qua ngang Amarillo nên anh đã tạt qua thăm Triệu. Hiện anh còn đang phải thực tập chuyên khoa. Bà ngoại anh đã mất khi anh chưa ra bác sĩ. Anh lại cho Triệu biết hôm nay anh đến thăm Triệu tình cờ lại trùng với ngày ngoại anh đã mất, ba năm về trước. Triệu cũng cho anh hay là ông, bà ngoại Triệu cũng đã mất trước ngày Triệu tốt nghiệp trở về xứ. Vì vậy, ngày nay mỗi lần ngồi lái xe, nhớ lại thời sung sướng lần đầu tiên được đi trên chiếc xe Traction Citroen 15 trên đường từ Vĩnh Long về Biên Hoà, Triệu vẫn thấy lòng hồi tiếc không được dịp đưa ông bà ngoại Triệu bằng chiếc xe nhà để dạo chơi ngắm cảnh.

Triệu mời Robert cùng đi dùng cơm trưa. Triệu cũng nhắc Robert là ngày trước bà ngoại anh thích món bông cải cauliflower dứt lò với sữa tươi và cheese. Triệu biết như thế vì đã có lần chữa trị cho bà. Bà đã phải khẩn cấp vào bệnh viện vì không tiêu hoá được món đó khi ăn vào buổi tối, nên bị chứng nghẹn thở khi đi nằm. Triệu đã từng khuyên bà chỉ được ăn món đó vào buổi trưa mà thôi vì theo lịch sử y khoa, nhiều cụ già đã chết vì ăn cái món khó tiêu ấy trước khi đi ngủ. Robert cũng đồng ý là bà ngoại anh có bí quyết nấu món ấy rất ngon nhưng từ ngày suýt chết vì món đó, bà đã ít khi nấu cho gia đình.

Triệu đưa Robert đến một quán ăn Triệu thường đến và dặn trước nhà bếp: khách có gọi món gì thì gọi, phải có thêm món bông cải dứt lò với phó mát. Triệu căn dặn người dọn bàn là Triệu sẽ trả thêm cho một phần ăn và phải dọn cho cả ba thực khách. Robert rất ngạc nhiên khi thấy người dọn bàn sắp xếp muống, nĩa, khăn ăn cho ba thực khách và hỏi Triệu về người thực khách thứ ba chưa thấy đến.

Triệu giải thích cho Robert biết rằng theo lẽ lối tín ngưỡng Việt Nam, vì hôm nay đúng là ngày qua đời của bà ngoại Robert, nên Triệu muốn làm lễ giỗ, cầu Bà về cùng ăn với Robert.

Anh chợt hiểu và khi nhà bếp đem đặt thêm trên bàn món bông cải, anh đã phải cố nén giữ khỏi khóc khi Triệu lên tiếng khẩn mời Bà ngoại Robert cùng dùng bữa. Sau buổi ăn, Robert đã cảm ơn Triệu và hứa là trong tương lai anh cũng sẽ làm lễ giỗ bà ngoại mỗi năm và anh sẽ tự nấu thêm món bông cải dứt lò theo phương pháp bí truyền của gia đình anh.

Triệu đã giải thích thêm cho Robert là chính Triệu mới là người phải cảm ơn anh. Việc thành công về sự nghiệp của anh là niềm hoan hỉ của Triệu. Bà ngoại anh và anh đã giúp Triệu có thêm được cơ hội trả ơn dưỡng dục của ông, bà Triệu. Sự cố gắng học hành thành công của anh đã giúp Triệu có dịp thực thi hạnh Bồ Thí.

Năm nay, ngày Đại Lễ Vu Lan tháng Bảy cũng sắp đến. Phật Giáo Việt Nam nay đã tiếp nhận truyền thống Nhật Bản thực hành Lễ Hoa Hồng Cài Áo trong ngày Đại Lễ Vu Lan: Phật tử có phúc còn được mẹ hiện tiền sẽ được cài một hoa hồng màu đỏ vào áo, Phật tử đã mất mẹ sẽ được cài một hoa hồng trắng.

Các em trong Gia Đình Phật Tử, tình nguyện phụ trách Lễ Hoa Hồng Cài Áo cho các Phật Tử tham dự Đại Lễ Vu Lan, thường hay thắc mắc hỏi lại, khi Triệu xin các em gắn cho hai hoa trắng thay vì chỉ một hoa:

“Bác thật tình muốn gắn hai hoa trắng thật sao?”.

Năm nay chắc cũng lại có em hỏi Triệu như vậy và chắc Triệu cũng phải cố gắng giữ khỏi khóc để trả lời: **“Cho Bác xin hai hoa, một cho Mẹ và một cho Ngoại”.**

Trần Ngươn Phiêu (Mùa Vu Lan 2546 P.L. Trích “Gió Mùa Đông Bắc”

NGÀY VINH DANH CHA

Hội Ái Hữu Biên Hoà trân trọng giới thiệu đến Quý Đồng Hương và Thân Hữu, một lần nữa, sự đóng góp hai bài thơ: “Lòng Cha” của Đồng Hương Phạm Văn Tốt, bút hiệu Hàn Thiên Lương và “Nhớ Đèn Cha” của Cô Hồ Thị Hạnh. Chúng tôi cũng xin được nhân dịp này viết đôi hàng về Ông Phạm Văn Tốt. Ông là rể Biên Hoà. Ông lập gia đình với một hậu duệ của Đức Ông Trần Thượng Xuyên. Nhạc phụ của ông Tốt là Cụ Ông Trần Xi Năng, xưa cư ngụ và sinh hoạt tại Cây Chàm gần chợ Biên Hoà, được rất nhiều đồng hương cố cựu biết đến.

Qua hai bài thơ này, chúng ta sẽ được thấy và hiểu “dáng” và “thân phận” của người cha. Như một mái nhà, cha là nóc, rường cột chính, như một vị thuyền trưởng, cha là người ước tính, lèo lái con thuyền gia đình vượt bể đời. Với cả tấm lòng biết ơn và ghi nhớ công đức cha, hai bài thơ được viết ra tặng những người cha nói chung, cha của quê nhà Biên Hoà nói riêng, nhân ngày “Vinh Danh Cha” (Father’s Day ở Mỹ cũng như vài nơi khác trên thế giới). Hội xin cảm tạ Thi Sĩ Hàn Thiên Lương và Cô Hồ Thị Hạnh. Kính mời.

LÒNG CHA

Biển bao la sao bằng tình mẹ
Núi cao đâu sánh được lòng cha
Công cha nghĩa mẹ như trời bể
Nhớ đó luôn ghi giữ nếp nhà!

Ngược xuôi vạn nẻo đường sương gió
Tân tảo bao năm đến mỗi mòn
Xá chi mưa nắng trời đông bão
Chỉ vì hạnh phúc của đàn con!

Mắt cha đăm lệ biết bao lần
Gian khổ đau thương chẳng ngại ngần
Nửa trả ơn đời ơn đất nước
Nửa phần cho trẻ đẹp ngày xuân

Cha chẳng đòi con chuyện báo đền
Chỉ mong con trẻ “được làm nên”
Trai thời giữ trọn lòng trung hiếu
Gái tấm kiên trinh gắng vững bền!

Áy chính nỗi niềm mãi ước mong
Các con lớn bé hiếu hay không
Lòng cha trọn kiếp bên đàn trẻ
Cao rộng còn hơn cả núi sông!

Tặng Anh L.P. Thiện. Ngày của CHA 19-6-2005
Hàn Thiên Lương

NHỚ ĐÈN CHA

Hôm nay là ngày Father’s Day,
Người người đưa đón cha già đó đây.
Cảnh tình thấy dạ băng khuâng,
Lòng da diết nhớ đến cha năm nào.
Cha là nền tảng cuộc đời,
Nhờ cha con đã thành người hôm nay.
Nhiều lúc ngỡ cha thờ ơ,
Vì cha thường chẳng nói cười, vuốt ve.
Thời gian gần gũi như xa,
Mắt cha nhìn đó nhưng đã suy tư.
Ngày ngày cha mãi giỏi trau,
Tâm tư như gửi phượng nào xa xôi?
Dần dà con trẻ lớn khôn,
Am tường cha đã nhọc công cả đời,
Bận việc nước, lo việc nhà,
Vất tâm kiệt óc cho đời an vui.
Giờ đây lời lẽ ngậm ngùi,
Nhớ người đã khuất bằng lời tri ân.
Lời thơ nhắn gửi xa gần,
Ai ơi! Dành phút ngó lời cùng cha
Chỉ bằng lời nói thiết tha,
Cảm ơn cha đã cho con một đời.
Dù bao nghiệt ngã dòng đời,
Vẫn luôn ghi nhớ đến ngày thiêng liêng
Happy Father’s day.....

Hạnh Hồ (Stafford, Texas June 19, 2005)

Bí Quyết Sống Lâu Sống Khỏe

Bài nói chuyện của Giáo Sư Tề Quốc Lực tại Trung Quốc

(tiếp theo kỳ trước)

Bây giờ nói đến rau. Loại rau nói đến đầu tiên là cà rốt. Vì sao nói đến cà rốt? Sách Bản Thảo Cương Mục của Trung Quốc viết, đó là loại rau dưỡng mắt. Tôi nhìn không thấy, đặc biệt là chứng quáng gà, ăn là khỏi. Nó bảo vệ niêm mạc, ăn cà rốt lâu ngày thì ít bị cảm mạo. Người Mỹ cho cà rốt là thứ rau làm đẹp người, dưỡng tóc, dưỡng da, dưỡng niêm mạc. Người thường xuyên ăn cà rốt quả là đẹp từ trong ra ngoài. Khái niệm đẹp người này phải là trong ngoài hài hòa. Nhiều cô gái của chúng ta mắc lừa, các cô ấy son phấn vào còn dễ coi, đến khi bỏ son phấn đi còn khó coi hơn ban đầu. Người Mỹ rất chú ý đến điều này, họ ăn cà rốt đều. Lúc ở U-rum-si, người ta mời tôi ăn bánh chẻo (*thứ bánh nhân thịt bọc bột mì*) nhân cà rốt, họ gọi là bánh chẻo Nga, tôi ăn thấy rất ngon. Thứ nhất, nó dưỡng niêm mạc, ít bị cảm mạo. Thứ hai, nó đẹp khoẻ mạnh. Thứ ba, nó có chút tác dụng chống ung thư, hơn nữa lại rất tốt cho mắt. Châu Âu đã có bánh ngọt cà rốt. Ở nhiệt độ cao, chất bổ trong cà rốt không bị giảm sút.

Loại rau thứ hai, phải nói đến bí đỏ. Nó kích thích tế bào tụy, sản sinh insulin. Cho nên người thường xuyên ăn bí đỏ rất ít mắc bệnh tiểu đường. Trong các loại rau còn cần nhắc đến khổ qua (*mướp đắng*). Tuy nó đắng, nhưng nó tiết ra insulin, người thường ăn mướp đắng cũng không bị tiểu đường. Bí đỏ, khổ qua, người ở lứa tuổi chúng ta nhất định phải ăn luôn.

Ngoài ra người ta còn nhắc đến cà chua. Ở Mỹ, hầu như gia đình nào cũng trồng cà chua, ăn cà chua, mục đích là để khỏi mắc ung thư. Đó là điều mới được biết đến 5, 6 năm nay. Ăn cà chua không mắc bệnh ung thư, bạn đã biết chưa? Nhưng không phải ăn cà chua một cách tùy tiện. Trong cà chua có một chất gọi là chất cà chua, nó kết hợp chặt với protein làm một, xung quanh có xen-lu-lô bao bọc, rất khó ra. Cho nên phải làm nóng lên, nóng đến mức nhất định, nó mới ra được. Tôi mách các bạn, **cà chua xào trứng gà là đáng giá nhất.** Và canh cà chua, hoặc **canh trứng gà cà chua cũng rất tốt.** Cà chua ăn sống không chống được ung thư, xin mọi người nhớ cho.

Lại còn tỏi. Tôi là vua chống ung thư. Tôi vừa nói tôi ăn như thế nào, có người nói ngay: cái món đó phải ăn nóng. Sao cái gì bạn cũng muốn ăn nóng? Tôi xin thưa với các bạn: tôi đun nóng lên thì bằng dê-rô! Người Sơn Đông, người Đông Bắc rất thích ăn, cứ bóc từng nhánh mà ăn, còn nói rằng ăn tỏi không bị ung thư, nhưng chẳng mấy hôm anh ta bị ung thư trước. Nguyên nhân là gì? Xin thưa các vị, trước hết phải thái tép tỏi thành từng lát, để từng lát trong không khí độ 15 phút, sau khi nó kết hợp với dưỡng khí mới sản sinh ra chất tỏi (đại-toán-tổ). Bản thân tôi không chống được ung thư, đại-toán-tổ mới chống ung thư, hơn nữa là vua chống ung thư. Hôm nọ tôi thấy có người ăn tỏi, anh ta lấy một bát mì, rồi nhanh chóng bóc tỏi ra, ăn từng tép tỏi, không đầy 5 giây đồng hồ đã ăn xong. Thậm chí không đến 5 giây!

Ăn như vậy không có ích gì hết. Nếu sợ tỏi có mùi, thì ăn một quả sơn-tra, nhai nắm lạc rang, hoặc ăn chút lá chè là hết mùi ngay. Ở nước ngoài tuần nào người ta cũng ăn, sao chúng ta lại không ăn!

Bây giờ xin nói về mộc nhĩ đen. Mộc nhĩ đen (nấm mèo/mushroom) có tác dụng gì? Bây giờ cứ đến Tết, người chết vì nhồi máu cơ tim ngày một nhiều, càng ngày càng có nhiều người chết trẻ, thậm chí ở cả tuổi 30! Vì sao đến Tết chết nhiều? Có hai nguyên nhân, một là máu đặc cao ngưng thể chất, tức là mỡ máu cao. Các vị nhớ cho, người máu đặc gọi là cao ngưng thể chất. Người cao ngưng thể chất cộng thêm thức ăn cao ngưng, cho nên vào dịp Tết người chết vì nhồi máu cơ tim đặc biệt nhiều, không kể tuổi nào. Chết nhồi máu cơ tim tuy không có cách gì chữa được, nhưng hoàn toàn có thể dự phòng. Có bác sĩ khuyên bạn uống aspirin, vì sao? Có thể khiến máu không đặc, không bị nhồi máu cơ tim. Nhưng hậu quả là gì? Hậu quả của việc uống nhiều aspirin là đầy mắt xuất huyết. Bây giờ rất nhiều người xuất huyết đầy mắt. Tôi khuyên mọi người đừng uống aspirin nữa. Hiện nay ở Châu Âu không uống aspirin nữa rồi. Vậy thì làm thế nào? - **Ăn mộc nhĩ đen.** Mộc nhĩ đen có hai tác dụng, trong đó có một là khiến máu không đặc lại. Tác dụng này của mộc nhĩ đen là do một chuyên gia bệnh tim của Mỹ phát hiện, ông ta đã đoạt giải Nobel. Sau khi ông ta phát hiện, tất cả người Châu Âu, người có tiền và có địa vị đều ăn mộc nhĩ đen, chứ không uống aspirin nữa.

Người như thế nào là cao ngưng thể chất? Xin trả lời là người thấp, to, béo, đặc biệt là phụ nữ ở thời kỳ chuyển đổi tuổi. Hơn nữa người thuộc nhóm máu AB càng dễ bị máu đặc cao ngưng. Và cổ càng ngắn thì càng dễ bị. Thứ nhất là Tết đừng ăn đồ biển nhiều, thứ hai nên uống một ít trà ngon, loại huyết tiêu ú; thứ ba là nhất thiết chớ tức giận, hề tức giận là máu đặc lại. Uống rượu trắng cũng dễ đặc máu, muốn uống thì uống vang đỏ, không quá 100 ml. Nếu cho anh ăn lạc (đậu phộng/peanut) nhất thiết đừng ăn, mà có ăn thì bóc vỏ đi. Anh xem lạc Trung Quốc, lạc ngũ hương, lạc rang, lạc chiên đều nguyên cả vỏ. Anh sang Châu Âu mà xem, tất cả các thứ lạc đều bóc vỏ hết, người ta biết không nên ăn vỏ. Có người hỏi: cái vỏ lụa ấy chẳng phải có dinh dưỡng sao? Ai nói vậy, tôi xin nói với các vị, vỏ lạc không có dinh dưỡng, nó chỉ có thể trị huyết ngưng phiến, nâng cao huyết tiểu bản, dùng để cầm máu. Người trung niên và người già chúng ta không nên ăn. Và xem tivi phải chú ý, tivi hay thì xem một lát, tivi dở thì đừng xem. Vì sao? Vì ngồi lâu, độ ngưng huyết sẽ lên cao. Tôi lo nhất là gì? Là người vốn lùn, to, béo, không có cổ, lại đang thời kỳ chuyển đổi tuổi, lại ở nhóm máu AB ăn đồ biển bừa bãi, rồi lại tức giận, lại uống rượu trắng, xong rồi ăn lạc không bóc vỏ, người như vậy mà không chết vì nhồi máu cơ tim, thì tôi xin giải nghệ bác sĩ.

(tiếp theo kỳ sau)